TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 128/2017/DS-ST
Ngày 24-10-2017
V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI,TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Công Đức.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Tấn Khoa**

2. Ông **Tô Ngọc Liêm**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Ký** - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thụy Thùy Trang** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 294/2016/TLST-DS ngày 10/10/2016 về việc tranh chấp: "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:155/2017/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Hùng N**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện B, tỉnh Tiền Giang.

Ông Lê Hùng N ủy quyền cho ông **Nguyễn Văn P** - Sinh năm 1983, ngụ phường B, thành phố L, tỉnh An Giang, làm đại diện. Hợp đồng ủy quyền ngày 06 tháng 12 năm 2016 (Có mặt).

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu H (H) -** Sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Đ, xã Mp, huyện C, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- **Trần Văn H** – Sinh năm 1965. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp Đ, xã Mp, huyện C, tỉnh An Giang.

- **Hồ Thị Kim X (Hồ Thị L)** – Sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện B, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai, biên bản lấy lời khai và các biên bản hòa giải tại Tòa án, ông Nguyễn Văn P đại diện theo ủy quyền ông Lê Hùng N trình bày: Do quen biết nên ông N có mua bán gạo với bà Nguyễn Thị Thu H (H), trong quá trình mua bán bà H nợ ông N 81.000.000đ đến nay chưa thanh toán. Nay ông yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H (H) trả cho ông N số tiền 81.000.000đ, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn Nguyễn Thị Thu H (H) trình bày: Thừa nhận hiện còn nợ ông N 81.000.000đ. Nhưng do hiện nay đang khó khăn, khi nào thu nợ được sẽ trả đủ.

Ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Kim X (Hồ Thị L) đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hòa giải, nhưng vắng mặt, nên không tiến hành hòa giải được và không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn P đại diện cho ông N chỉ yêu cầu bà H trả số nợ trên, không yêu cầu ông Trần Văn H, bà Hồ Thị Kim X (Hồ Thị L) cùng trả số nợ này.

Bà Nguyễn Thị Thu H (H), ông Trần Văn H, bà Hồ Thị Kim X (Hồ Thị L) đã được Tòa án triệu tập để dự phiên tòa, nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết:

Ông Lê Hùng N và bà Nguyễn Thị Thu H có thỏa thuận mua bán gạo vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện. Do bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên ông N khởi kiện yêu cầu trả 81.000.000đ là có căn cứ.

Đối với ông H (chồng bà H), bà X người bảo lãnh cho bà H, đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không lý do, phía ông N cũng không yêu cầu ông H, bà X thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên không xem xét buộc trách nhiệm.

Về lãi suất, do ông N không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về hình thức: Ông Lê Hùng N khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H (H) trả số tiền mua gạo còn nợ là 81.000.000đ, không yêu cầu tính lãi là phù hợp Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền và còn trong thời hiệu khởi kiện.

Bà Nguyễn Thị Thu H (H), ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Kim X (Hồ Thị L) đã được Tòa án triệu tập để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thu H (H), ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Kim X (Hồ Thị L) là có căn cứ phù hợp với Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]- Về nội dung: Ông Lê Hùng N khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H (H) trả số tiền mua gạo còn nợ là 81.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng mua bán gạo giữa ông N và bà H (H) được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của hai bên, do phía bà Nguyễn Thị Thu H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông N khởi kiện yêu cầu bà H (H) trả số tiền 81.000.000đ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.1]- Đối với ông Trần Văn H là chồng bà H và bà Hồ Thị Kim X (Hồ Thị L) là người bảo lãnh cho bà H, nhưng ông N không yêu cầu cùng có trách nhiệm trả nợ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.2]- Do ông Lê Hùng N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền 81.000.000đ, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.3]- Đối với yêu cầu của bà H (H) do hiện nay đang khó khăn, hẹn khi nào thu nợ được sẽ trả đủ, ông P đại diện theo ủy quyền cho ông N không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, số nợ này bà H thiếu đã lâu nay lại kéo dài thời gian trả nợ đã gây thiệt hại cho ông N nên không thể chấp nhận yêu cầu này.

[3]- Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên*;**

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: - Các Điều 26; 35 và Điều 227, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự .

- Các Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự.

- Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số: 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27.02.2009.

Tuyên Xử: + Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hùng N đối với bà Nguyễn Thị Thu H.

+ Buộc bà Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho ông Lê Hùng N số tiền 81.000.000đ (Tám mươi mốt triệu đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 4.050.000đ (Bốn triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng).

- Hoàn lại cho ông Lê Hùng N số tiền tạm ứng án phí là 2.025.000đ Hai triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004534 ngày 06/10/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thanh toán cho bên được thi hành án số tiền nêu trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyên Công Đức

Nơi nhận:
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-Lưu.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Trung Châu

Hồ Trung Châu

Hồ Trung Châu

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bị đơn Lê hồng Phúc đã được tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng pháp luật.

Xét yêu cầu được ly hôn của chị Ân đối với anh Phúc Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình chung sống anh chị có những bất hòa, mâu thuẩn không thể hàn gắn nên phải ly thân từ tháng 6 năm 2010 đến nay, nguyên nhân do chị Ân là người khuyết tật luôn gặp khó khăn trong sinh hoạt, anh Phúc không lo làm ăn, thường hay uống rượu về đập phá tài sản trong gia đình. Nay chị Ân yêu cầu ly hôn, anh Phúc xin được hàn gắn.

Xét thấy anh Phúc không đồng ý ly hôn nhưng anh thừa nhận nhiều lần uống rượu về đập phá tài sản trong nhà, đánh chị Ân, đã thể hiện mâu thuẩn giửa anh chị đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nay anh phúc yêu cầu hàn gắn nhưng đến nay vẫn không hàn gắn được, hơn nửa trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập nhiều lần để hòa giải nhưng anh không đến hòa giải cho thấy anh không có thiện chí để hàn gắn mâu thuẩn gia đình.

Như vậy, hôn nhân của chị Ân và anh Phúc nếu duy trì cũng không có hạnh phúc. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ân; chị Ân được ly hôn với anh Phúc là phù hợp pháp luật cũng như hoàn cảnh thực tế hiện nay của anh chị.

Về con chung. Chị Ân và anh Phúc có 01 con chung tên Lê Phan Bảo Nghi, sinh năm 2005. Hiện cháu Nghi đang sống với chị Ân và chị Ân yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Phúc cấp dưỡng nuôi con. Anh phúc đồng ý giao con chung cho chị Ân nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu được nuôi con chung của chị Ân. Anh Phúc không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung. Chị Ân và anh Phúc xác định vợ chồng không có tài sản chung nên Toà án không xét đến.

Ghi nhận việc chị Ân và anh phúc xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bàn án ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Ân và anh Phúc phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- **<u>Về án phí</u>**:

Chị Ân phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Các Điều 91, 92, 93, 94 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

- Các Điều 27, 33, 131, 201 và 245 Bộ luật tố tụng dân sự;

-Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số: 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Kim Ân.

Về quan hệ hôn nhân:

- Chị Phan Thị Kim Ân được ly hôn với anh Lê Hồng Phúc. Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 04.5.2005 của Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang không còn gái trị pháp lý.

Về quan hệ con chung:

- Chị Phan Thị Kim Ân được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Lê Phan Bảo Nghi, sinh ngày 29.5.2005(hiện cháu Nghi đang sống cùng chị Ân).

-Anh Phúc có trách nhiệm giao con chung tên Lê Phan Bảo Nghi, sinh ngày 29.5.2005 cho chị Ân chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Anh Lê Hồng Phúc không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Phúc không trực tiếp nuôi con chung nhưng anh có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Phúc thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về án phí hôn nhân và gia đình**:

- Chị Ân phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 002038 ngày 11.01.2011 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới; Chị Ân đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thanh toán cho bên được thi hành án số tiền nêu trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận**:**
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA